

Số: **289** /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày **28** tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm TTATGT đường bộ trong tình hình mới năm 2023

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) đường bộ trong tình hình mới (*Chỉ thị số 10/CT-TTg*), UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Quảng Ngãi là tỉnh ven biển miền Trung, có mạng lưới giao thông đa dạng gồm: đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa; trong đó, giao thông đường bộ đóng vai trò chủ yếu, với 9.899,56 km với 03 tuyến quốc lộ có tổng chiều dài 256,37km, 11 tuyến đường tỉnh có tổng chiều dài 405,95km, 178 tuyến đường huyện có tổng chiều dài 1.346,26km, 361 tuyến đường đô thị có tổng chiều dài 2.086,58km, 195 tuyến đường xã có tổng chiều dài 1.607,37km, 2.475 đường thôn, khối phố có tổng chiều dài 2.086,58km, 6.260 đường ngõ xóm, trục chính nội đồng có tổng chiều dài 3.710,37km và 14 tuyến đường chuyên dùng có tổng chiều dài 181,84km; đường sắt Bắc - Nam đi qua 06 huyện, thị xã và thành phố Quảng Ngãi có tổng chiều dài 99,86km; đường thủy nội địa có 12 tuyến, với 10 tuyến trên lòng hồ thủy điện Đăkđrinh, 01 tuyến từ bờ ra đảo (*Sa Kỳ - Lý Sơn*) và 01 tuyến đảo nổi đảo (*Đảo Lớn - Đảo Bé*).

Trong năm qua, tỉnh Quảng Ngãi thường xuyên quan tâm, đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp tỉnh; đặc biệt là nâng cao năng lực vận chuyển hành khách, hàng hóa; đầu tư, nâng cấp mạng lưới giao thông đường bộ có vai trò kết nối vùng, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh. Các cấp, các ngành, các Cơ quan quản lý nhà nước về TTATGT đã phát huy cao tinh thần, trách nhiệm trong công tác, tăng cường triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm TTATGT, góp phần ổn định tình hình TTATGT trên địa bàn tỉnh. Cùng với sự phát triển kinh tế xã hội và nền kinh tế trên đà phục hồi sau đại dịch Covid-19, phương tiện vận tải hàng hóa, thiết bị, vật liệu xây dựng phục vụ các công trình tăng đột biến; nhiều nhà máy, xí nghiệp gia tăng sản xuất, thu hút lượng lớn công nhân, người lao

động trong tỉnh và nhiều địa phương khác về công tác, làm việc đã làm tăng đáng kể phương tiện tham gia giao thông; trong khi đó, hạ tầng giao thông chưa đáp ứng kịp, ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT, kỹ năng tham gia giao thông của một bộ phận người tham gia giao thông còn hạn chế nên từng thời điểm tình hình TTATGT, tai nạn giao thông (TNGT) vẫn còn diễn biến phức tạp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quán triệt thực hiện

- Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 28/4/2023 về quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg; đồng thời, để cụ thể hóa, triển khai các nội dung của Chỉ thị số 10/CT-TTg, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 22/9/2023 về phát động đợt thi đua “Cán bộ, đảng viên 3 gương mẫu, Nhân dân 3 tự giác, doanh nghiệp vận tải và lái xe 3 an toàn”⁽¹⁾ bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh.

- Bên cạnh đó, thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT trong tình hình mới (Chỉ thị số 23-CT/TW) và Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 21/9/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, UBND tỉnh đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 35-CTr/TU về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW; ban hành Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 23/8/2023 về quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 09/10/2023 về thực hiện Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 21/9/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW và 02 công văn⁽²⁾ chỉ đạo liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện Công điện số 1300/CD-TTg ngày 05/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm TTATGT dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội xuân 2024; UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 12/12/2023 về việc tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, TTATGT, bảo vệ Tết Dương lịch 2024 và Tết Nguyên đán Giáp Thìn trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chỉ đạo Ban Chỉ đạo 138 tỉnh ban hành Kế hoạch

⁽¹⁾ Cán bộ đảng viên 3 gương mẫu (Gương mẫu trong chỉ đạo, điều hành; Gương mẫu trong thực thi pháp luật; Gương mẫu trong vận động người thân, gia đình và Nhân dân chấp hành pháp luật về TTATGT), Nhân dân 3 tự giác (Tự giác chấp hành pháp luật và chấp hành văn hóa khi tham gia giao thông; Tự giác phản ánh các hành vi vi phạm về TTATGT; Tự giác giúp đỡ các lực lượng thực thi công vụ trong bảo đảm TTATGT và điều tra, giải quyết TNGT). Doanh nghiệp vận tải và lái xe 3 an toàn (Doanh nghiệp vận tải an toàn; phương tiện an toàn; lái xe an toàn).

⁽²⁾ Công văn số 1051/UBND-KTN ngày 15/3/2023 về tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh; Công văn số 3602/UBND-KTN ngày 28/7/2023 về phối hợp thực hiện đợt tổng kiểm soát xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách và vận tải hàng hóa bằng container.

số 16/KH-BCĐ138 ngày 11/12/2023 về tổ chức Hội nghị triển khai và Lễ ra quân đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 vào sáng ngày 14/12/2023; buổi Lễ có đồng chí Đặng Văn Minh - Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo 138 tỉnh dự, chỉ đạo; đồng thời, có đại diện các cơ quan, ban ngành. Sau Hội nghị, Giám đốc Công an tỉnh, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo 138 tỉnh phát lệnh diễu hành (Ban Chỉ đạo 138 tỉnh đã huy động 123 cán bộ, chiến sĩ và 42 xe mô tô, 11 xe ô tô (*có 03 xe ô tô treo băng rôn, 01 xe ô tô phát loa tuyên truyền*), gồm: Các lực lượng Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh; Kiểm lâm tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục Quản lý thị trường tỉnh; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; Dân quân tự vệ, UBND thành phố Quảng Ngãi và lực lượng Công an tỉnh (*Cảnh sát CS113; Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Cảnh sát giao thông; Cảnh sát cơ động; Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp*) tổ chức diễu hành và phát loa tuyên truyền nội dung phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATGT đợt cao điểm trên các tuyến đường thuộc thành phố Quảng Ngãi). 100% Ban Chỉ đạo 138 các huyện, thị xã, thành phố đều tổ chức Lễ ra quân, diễu hành, biểu dương lực lượng, tuyên truyền về đợt cao điểm bảo đảm TTATGT, lồng ghép với cao điểm bảo đảm an ninh, trật tự Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 để tạo khí thế mạnh mẽ, quyết liệt trong lực lượng Công an toàn tỉnh ngay từ ngày đầu ra quân.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT

- Chỉ đạo 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình của đơn vị, địa phương và tổ chức quán triệt, ký cam kết cho 100% cán bộ, đảng viên và Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT; đưa các nội dung của Chỉ thị số 10/CT-TTg, Kế hoạch số 97/KH-UBND vào chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm triển khai thực hiện hiệu quả. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách; xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương nếu để tình hình TTATGT xảy ra phức tạp trên địa bàn, lĩnh vực do thiếu lãnh đạo, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm trong phạm vi quản lý.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng (*Cảnh sát giao thông, trật tự, Thanh tra...*) trong quá trình xử lý vi phạm pháp luật về giao thông phải tuyệt đối thượng tôn pháp luật, tất cả các hành vi vi phạm về TTATGT phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”; mọi cán bộ, đảng viên vi phạm giao thông phải được thông báo về cơ quan, đơn vị để xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, của ngành, cơ quan, đơn vị. Nghiêm cấm mọi can thiệp, tác động vào quá trình xử lý vi phạm về giao thông

của cơ quan chức năng; nghiêm cấm lực lượng chức năng “xuê xoa”, bỏ qua lỗi vi phạm. Cương quyết khởi tố, điều tra, xử lý nghiêm các vụ TNGT có dấu hiệu tội phạm và đối tượng chống người thi hành công vụ theo đúng quy định của pháp luật⁽³⁾.

- Chỉ đạo Ban An toàn giao thông tỉnh ban hành Kế hoạch bảo đảm an toàn giao thông năm 2023 với chủ đề “Thượng tôn pháp luật để xây dựng văn hóa giao thông an toàn”; thành lập Đoàn kiểm tra công tác an toàn giao thông tại Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban ngành trên địa bàn tỉnh; qua đó, kịp thời đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục tồn tại, hạn chế, tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động kiểm định xe cơ giới, nhất là việc thực hiện nghiêm túc, đúng các quy định về công tác kiểm định tại Thông tư số 02/2023/TT-BGTVT ngày 21/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và các hướng dẫn của Cục Đăng kiểm Việt Nam trong công tác kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, cải tạo xe cơ giới; phòng, chống tiêu cực trong hoạt động kiểm định. Chỉ đạo các Trung tâm đăng kiểm rà soát, đăng ký danh sách đào tạo, đánh giá đăng kiểm viên nhằm bổ sung lực lượng đăng kiểm viên, đáp ứng nhu cầu đăng kiểm phương tiện của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong công tác kiểm định an toàn kỹ thuật tại các Trung tâm đăng kiểm cơ giới; kiểm tra các cơ sở đào tạo, Trung tâm sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh; tổ chức tập huấn giáo viên dạy thực hành lái xe...

- Chú trọng công tác thẩm định an toàn giao thông, xử lý kịp thời những bất cập về thiết kế an toàn giao thông, điều chỉnh để phù hợp với thực tế hiện trường nhằm đảm bảo an toàn giao thông; tất cả các công trình đều kiểm tra nghiệm thu hoàn thành trước khi đưa vào sử dụng. Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông vận tải tăng cường phối hợp với các lực lượng chức năng và chính quyền địa phương thực hiện công tác bảo đảm TTATGT⁽⁴⁾.

⁽³⁾ Qua công tác điều tra, giải quyết TNGT, đã khởi tố 78 vụ - 77 bị can; xử lý hành chính 45 vụ - 45 đối tượng; kết thúc điều tra, đề nghị truy tố 56 vụ - 57 bị can.

⁽⁴⁾ Đã xử lý 50 trường hợp xây dựng nhà, tường rào, quán... vi phạm hành lang đường bộ, lập biên bản làm việc, yêu cầu và vận động các hộ dân tự giác tháo dỡ; đình chỉ 19 phương tiện hoạt động trái phép trên các sông, hồ không đảm bảo an toàn giao thông, không có đầy đủ các giấy tờ pháp lý (chưa có bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn; phương tiện chưa đăng ký, đăng kiểm...); phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức triển khai thực hiện 104 ca tuần tra, kiểm soát, phát hiện, xử lý 22 trường hợp vi phạm về vận tải khách đường bộ.

- Chỉ đạo rà soát các điểm đen, điểm tiềm ẩn về TNGT để khắc phục, sửa chữa; triển khai hoàn thành công trình bổ sung đèn cảnh báo, sơn đường, gương cầu lồi, tường hộ lan, biển cảnh báo nguy hiểm trên các tuyến đường địa bàn tỉnh thuộc nguồn kinh phí Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2023; trong đó, tập trung ưu tiên xử lý các vị trí điểm đen, điểm tiềm ẩn về TNGT trên các tuyến đường huyện, đường đô thị, đường tỉnh, quốc lộ ủy quyền quản lý, nhất là xử lý các vị trí nguy hiểm theo kiến nghị của các địa phương.

3. Tăng cường tuần tra, kiểm soát xử lý vi phạm về TTATGT

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường tuần tra, kiểm soát, tập trung phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về giao thông theo các chuyên đề, các hành vi là nguyên nhân dẫn đến TNGT. Trong năm 2023, lực lượng chức năng đã tổ chức 22.851 ca tuần tra, kiểm soát (*tăng 3.418 ca so với cùng kỳ năm 2022*), có 99.172 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia (*tăng 16.858 lượt so với cùng kỳ năm 2022*); phát hiện 44.606 trường hợp vi phạm, tạm giữ 9.696 phương tiện và 24.148 giấy tờ. Cảnh cáo, giáo dục 684 trường hợp; xử phạt tiền 35.533 trường hợp, với tổng số tiền hơn 92 tỷ đồng (*tăng hơn 19 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022*); tước 8.740 trường hợp Giấy phép lái xe, kiểm định, phù hiệu. Trong đó, xử lý theo các chuyên đề:

+ *Vi phạm về ma túy*: Dừng kiểm soát 18.389 trường hợp, phát hiện, lập biên bản 07 trường hợp, xử phạt 07 trường hợp, số tiền 105.000.000đ, tước GPLX 05 trường hợp.

+ *Vi phạm nồng độ cồn*: Dừng kiểm soát 58.326 phương tiện, lập biên bản 6.414 trường hợp vi phạm, xử phạt 6.226 trường hợp, với tổng số tiền 31.212.608.000đ, tước GPLX 3.962 trường hợp.

+ *Vi phạm tải trọng hàng hóa chuyên chở*: Dừng kiểm soát 9.168 phương tiện, lập biên bản 1.585 trường hợp vi phạm, xử phạt 1.570 trường hợp, với tổng số tiền 15.401.053.000đ, tước GPLX 643 trường hợp, tước kiểm định 131 trường hợp, tước phù hiệu 696 trường hợp.

+ *Vi phạm về tải trọng cầu, đường*: Dừng, kiểm tra 76 trường hợp, chưa phát hiện vi phạm.

+ *Chở hàng hóa để rơi vãi*: Dừng kiểm soát 1.713 trường hợp, lập biên bản 735 trường hợp vi phạm, xử phạt 735 trường hợp, với tổng số tiền 2.184.122.000đ.

+ *Chở hàng vượt quá chiều dài, bề rộng thùng xe*: Dừng kiểm soát 4.214 trường hợp, lập biên bản 111 trường hợp vi phạm, xử phạt 123 trường hợp, với tổng số tiền 326.682.000đ, tước GPLX 73 trường hợp, tước kiểm định 04 trường hợp, tước phù hiệu 04 trường hợp.

+ *Chỗ hàng vượt quá chiều cao xếp hàng cho phép*: Dừng kiểm soát 3.909 trường hợp, lập biên bản 36 trường hợp vi phạm, xử phạt 36 trường hợp, với tổng số tiền 209.300.000đ, tước GPLX 22 trường hợp, tước kiểm định 02 trường hợp, tước phù hiệu 03 trường hợp.

+ *Tự ý cải tạo phương tiện*: Dừng, kiểm tra 1.696 trường hợp; phát hiện, lập biên bản 01 trường hợp; xử phạt 05 trường hợp, với tổng số tiền 33.000.000đ, tước kiểm định 01 trường hợp.

+ *Vi phạm quy định về vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng*: Phát hiện, lập biên bản 04 trường hợp; xử phạt 04 trường hợp, với tổng số tiền 148.000.000đ, tước GPLX 02 trường hợp, tước phù hiệu 02 trường hợp.

+ *Điều khiển phương tiện không đúng kích thước thành thùng xe*: Dừng kiểm soát 3.471 trường hợp, phát hiện, lập biên bản 72 trường hợp vi phạm, xử phạt 64 trường hợp, với số tiền 486.800.000đ, tước GPLX 33 trường hợp, tước kiểm định 39 trường hợp, tước phù hiệu 10 trường hợp.

+ *Vi phạm quy định về mũ bảo hiểm*: Phát hiện, lập biên bản 1.821 trường hợp vi phạm, xử phạt 1.758 trường hợp, với tổng số tiền 841.161.000đ.

+ *Vi phạm về tốc độ*: Dừng kiểm soát 9.873 trường hợp, lập biên bản 9.354 trường hợp vi phạm, xử phạt 9.115 trường hợp, với tổng số tiền 22.023.862.000đ, tước GPLX 3.446 trường hợp.

+ *Vi phạm về dừng, đỗ xe*: Phát hiện, lập biên bản 837 trường hợp vi phạm, xử phạt 793 trường hợp, với tổng số tiền 524.196.000đ, tước GPLX 108 trường hợp.

+ *Xe container vi phạm*: Dừng kiểm soát 3.776 trường hợp, lập biên bản 729 trường hợp vi phạm, xử phạt 750 trường hợp, với tổng số tiền 1.660.129.000đ, tước GPLX 108 trường hợp.

+ *Xe khách vi phạm*: Dừng, kiểm tra 5.747 trường hợp; phát hiện, lập biên bản 1.438 trường hợp; xử lý 1.436 trường hợp, với tổng số tiền 3.011.480.000đ, tước GPLX 411 trường hợp, tước phù hiệu 01 trường hợp.

+ *Xử lý người điều khiển sử dụng GPLX giả, tẩy xóa, không hợp lệ*: Phát hiện 12 trường hợp, xử phạt 03 trường hợp vi phạm, với tổng số tiền 28.500.000đ; đang xác minh, điều tra 09 trường hợp.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp tổ chức 704 lượt giải tỏa hành lang an toàn giao thông, bảo đảm trật tự, đô thị, xử phạt 762 trường hợp vi phạm, với tổng số tiền 386.500.000đ; nhắc nhở 1.831 trường hợp vi phạm nhỏ. Chặt và phát quang 2.770 cây xanh; tháo dỡ, giải tỏa 223 lều, quán, 49 chợ tạm, 922 biển quảng cáo, pa nô, 56 bàn nhựa, 104 ghế nhựa, 68 cây dùng, 19 tấm bạt và vật dụng lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; ký cam kết không lấn chiếm, tái lấn chiếm 961 trường hợp.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác bảo đảm TTATGT; thường xuyên đa dạng hình thức, nội dung phù hợp với từng đối tượng, vùng, miền, lứa tuổi, tôn giáo, khu vực; tăng cường tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng an toàn giao thông trong trường học, các đơn vị vận tải, công nhân các khu công nghiệp, khu kinh tế... Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã đưa nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT vào sinh hoạt định kỳ; xác định việc chấp hành pháp luật về TTATGT là một tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên hằng năm. Các trường đã đẩy mạnh chương trình giáo dục pháp luật về TTATGT cho học sinh, sinh viên; lấy kết quả chấp hành pháp luật về TTATGT là một trong những tiêu chí để đánh giá hạnh kiểm, đạo đức học sinh và đánh giá thi đua hằng năm đối với các cơ sở giáo dục phổ thông. Ban An toàn giao thông tỉnh tổ chức các hoạt động “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do TNGT”; theo đó, đã kịp thời thăm hỏi, trao quà cho các thân nhân, các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn bị TNGT; từ đó, cảnh báo toàn xã hội về thảm họa TNGT và kêu gọi sự giúp đỡ, động viên, chia sẻ từ cộng đồng về những tổn thất, mất mát, khó khăn của các nạn nhân, gia đình nạn nhân bị TNGT.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện nếp sống “Văn hóa giao thông” lồng ghép trong Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã tích cực đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT, vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tham gia bảo đảm TTATGT với nhiều hình thức phong phú gắn với các phong trào hay, mô hình tiêu biểu như “Tổ tự quản về an toàn giao thông”, “Gia đình thực hiện 2 không, 2 có tham gia bảo đảm TTATGT”, “Phụ nữ tham gia đảm bảo TTATGT vì hạnh phúc của mọi gia đình”, “Đoạn đường tự quản”, “Hộ tộc 3 không”, “An toàn giao thông với bình yên sông nước”, “Em yêu đường sắt quê em”, “Đường quê an toàn”...

- Các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư; Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các chủ trương của Đảng, nhà nước về công tác bảo đảm TTATGT. Chủ động tuyên truyền, lan tỏa những hình ảnh đẹp, gương người tốt, việc tốt trong công tác bảo đảm TTATGT; đồng thời, lên án, phê phán những thói quen, hành vi vi phạm về TTATGT.

- Công an tỉnh đã phối hợp với Giáo dục - Đào tạo ban hành Kế hoạch phối hợp số 197/KH-CAT-SGTĐT ngày 13/01/2023 về tăng cường công tác

tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2022 - 2025; qua đó, đã tổ chức cho 29 cơ sở giáo dục, trường học ký giao ước thi đua trong công tác bảo đảm TTATGT, với 953 cán bộ, giáo viên, nhân viên, 16.317 học sinh và 15.886 phụ huynh học sinh tham gia; tổ chức 48.184 lượt ký cam kết giữa phụ huynh học sinh, học sinh với Nhà trường, 1.558 lượt cán bộ, giáo viên với Nhà trường. Xây dựng mới 119 mô hình “Cổng trường ATGT”, duy trì 02 mô hình “Cổng trường an toàn giao thông”; trao 260 mũ bảo hiểm cho các em học sinh; tổ chức cho các hộ dân kinh doanh buôn bán và 22 điểm giữ xe xung quanh các trường học để ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT, trật tự đô thị, trật tự công cộng. Đồng thời, phối hợp với Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh ban hành Kế hoạch phối hợp số 3322/KH-CAT-BTSPGVN ngày 30/06/2023 về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động tăng, ni, phật tử tham gia bảo đảm TTATGT giai đoạn 2023 - 2026.

Lực lượng Công an đã chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng 539 lượt về công tác bảo đảm TTATGT nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của người tham gia giao thông trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về TTATGT, kỹ năng tham gia giao thông an toàn; tổ chức tuyên truyền tập trung tại 680 cơ quan, trường học, khu dân cư, với hơn 226.600 người tham gia; tuyên truyền lưu động 10.227 lượt, với 15.988 giờ tuyên truyền trên các tuyến đường, địa bàn phức tạp về tình hình TTATGT; cấp, phát 23.697 tờ rơi; tuyên truyền tại nơi tiếp công dân 1.754 lượt; tuyên truyền cá biệt và ký cam kết cho 27.228 trường hợp vi phạm về TTATGT. Tổ chức tuyên truyền cho 697 chủ nhà hàng, quán ăn, karaoke... nhắc nhở khách hàng không điều khiển phương tiện giao thông sau khi đã uống rượu, bia; tổ chức hội nghị tuyên truyền và ký cam kết cho 04 doanh nghiệp và 36 thuyền viên hoạt động trên các tuyến giao thông đường thủy nội địa; ký cam kết đối với 6.645 chủ doanh nghiệp, chủ xe, chủ cơ sở sửa chữa ô tô... không tự ý coi nói thành, thùng xe để chở hàng quá tải, quá khổ, rơi vãi, chạy quá tốc độ quy định; 526 chủ doanh nghiệp, chủ phương tiện, lái xe ô tô vận tải hành khách và ô tô vận tải hàng hóa bằng container, 88.530 lái xe, học sinh, giáo viên và người dân ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTATGT. Chủ động nắm thông tin, kịp thời đăng 665 tin, bài, phóng sự tuyên truyền, phản bác đối với những thông tin phản ánh không đúng sự thật về hoạt động của lực lượng Công an.

- Ngoài ra, Công an tỉnh đã tham mưu Ban An toàn giao thông tỉnh ban hành Công văn số 203/BATGT ngày 25/10/2023 về vận động toàn dân tham gia phát hiện, cung cấp thông tin, hình ảnh phản ánh vi phạm hành chính về TTATGT cho lực lượng Công an; qua đó, lực lượng Công an đã tiếp nhận, xác minh 02 vụ - 02 đối tượng vi phạm TTATGT được người dân phản ánh qua trang Facebook, xử phạt 02 trường hợp, với tổng số tiền 5.150.000đ.

5. Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về giao thông đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn công tác

- Chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật về giao thông vận tải do UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành, đã ban hành, sửa đổi quyết định: Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 Quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 ban hành Quy định về quản lý, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương thuộc tỉnh Quảng Ngãi⁽⁵⁾; Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 ban hành Quy định về quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá của xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, phương tiện vận tải và hỗ trợ giá vé vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 61/2016/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh.

- Thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải để kiến nghị Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải phân cấp cho địa phương thực hiện chức năng quản lý, điều hành, giải quyết TTHC, cụ thể như: Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ Quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới; Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ Quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023*).

- Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải và UBND cấp huyện tiếp tục phối hợp triển khai hiệu quả các quy chế phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường tỉnh và Quốc lộ 24, Quốc lộ 24B, Quốc lộ 24C đi qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

⁽⁵⁾ Trong đó, đã phân cấp cho Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp Quảng Ngãi, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và các sở ngành, đơn vị có liên quan thực hiện công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông.

6. Công tác đầu tư, xây dựng và phát triển hạ tầng giao thông; ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực giao thông

- Triển khai thực hiện và hoàn thành công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa định kỳ trên các tuyến đường được giao quản lý (*các tuyến đường huyện, đường đô thị*) từ nguồn vốn Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2023 để thực hiện quản lý, bảo trì đường bộ⁽⁶⁾; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo tăng cường công tác đảm bảo TTATGT đường bộ, đường sắt nhằm phục vụ tốt nhu cầu đi lại của Nhân dân; rà soát, hoàn thiện Phương án Phát triển giao thông vận tải để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh Quảng Ngãi được giao tại Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh về việc phân khai kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023 và Quyết định số 1390/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 của UBND tỉnh nhằm hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc các tuyến đường tỉnh, đường quốc lộ trên địa bàn tỉnh (*do Sở Giao thông vận tải quản lý, ủy quyền quản lý*) một cách đầy đủ và chính xác, phục vụ công tác quản lý nhà nước, sẵn sàng cung cấp dữ liệu cho hệ thống đô thị thông minh, giao thông thông minh và các hệ thống chuyên ngành khác trên địa bàn tỉnh thực hiện trên tất cả các tuyến đường tỉnh, đường quốc lộ ủy quyền; số hóa tất cả các bản đồ quy hoạch giao thông tỉnh Quảng Ngãi hiện có vào Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh.

7. Nâng cao hiệu quả công tác đăng lý, quản lý phương tiện

- Triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc các quy định của Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải về công tác quản lý vận tải; phổ biến các quy định mới về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo quy định về tổ chức quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô để có biện pháp chấn chỉnh các hành vi vi phạm TTATGT trong hoạt động vận tải⁽⁷⁾.

- Triển khai đồng bộ hệ thống thu phí điện tử không dừng (ETC) tại tất cả các trạm thu phí trên địa bàn tỉnh, đảm bảo toàn bộ phương tiện ô tô sử dụng tài khoản thu phí điện tử để thanh toán đa mục đích cho các dịch vụ giao thông đường bộ. Thường xuyên thực hiện tốt công tác quản lý đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe (*Kế hoạch số 2153/KH-SGTVT ngày 19/7/2023 của Sở Giao thông vận tải thực hiện Chỉ thị số 05/CT-BGTVT ngày 08/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về đổi mới, tăng cường quản lý, phòng, chống tiêu cực và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ*).

⁽⁶⁾ Từ các nguồn vốn: Sự nghiệp giao thông năm 2023, Kinh phí sự nghiệp chi cho hoạt động kinh tế đường bộ trung ương; Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2023 để thực hiện quản lý, bảo trì đường bộ...

⁽⁷⁾ Phát hiện nhắc nhở 426 phương tiện vi phạm về tốc độ khi lái xe, xử lý thu hồi phù hiệu của 201 phương tiện vận tải vi phạm theo quy định.

- Tổng số phương tiện hiện lực lượng Công an đang quản lý đến ngày 14/12/2023 là: 871.627 phương tiện (*ô tô: 52.083; xe mô tô: 819.544*); trong năm 2023: Đã đăng ký mới: 37.083 phương tiện (*ô tô: 2.801, mô tô: 34.282*); chuyển quyền sở hữu: 4.724 phương tiện (*ô tô: 17714, mô tô: 3.000*); thu hồi: 1.525 phương tiện (*ô tô: 480, mô tô: 1.045*); cải tạo, đổi, cấp lại: 4.496 phương tiện (*ô tô: 1.415, mô tô: 3.081*).

8. Tăng cường nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang bị phương tiện cho lực lượng chuyên trách bảo đảm TTATGT

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 về Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030; khuyến khích, hướng dẫn các đơn vị kinh doanh vận tải đầu tư đổi mới 100 phương tiện kinh doanh theo tuyến cố định, hợp đồng, xe buýt, xe taxi và xe vận tải hàng hóa với tổng kinh phí hơn 100 tỷ đồng đảm bảo tiêu chuẩn khí thải của Châu Âu. Tất cả các phương tiện kinh doanh vận tải đường thủy, đường bộ đều được kiểm định, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường cũng như niên hạn sử dụng.

- Khuyến khích các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, xe taxi ưu tiên đầu tư phương tiện sử dụng nhiên liệu CNG, LPG, xăng E5 thân thiện với môi trường; cấp phép cho Chi nhánh Quảng Ngãi - Công ty Cổ phần di chuyển xanh và thông minh GSM tham gia hoạt động vận tải khách bằng xe taxi với 100 xe ô tô điện, góp phần giảm khí thải môi trường.

- Hằng năm, UBND tỉnh đều bố trí kinh phí cho các lực lượng thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT như: Xây dựng, nâng cấp trụ sở làm việc mới cho Phòng Cảnh sát giao thông, đầu tư, trang bị các trang thiết bị phục vụ công tác bảo đảm TTATGT (*cân tải trọng, camera gắn túi ngực, máy ghi hình tốc độ, máy đo nồng độ cồn...*).

9. Công tác phối hợp giữa các lực lượng trong công tác bảo đảm TTATGT, chống ùn tắc giao thông

- Các lực lượng chức năng (*Công an, Thanh tra, Quản lý trật tự đô thị...*) tăng cường phối hợp tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trên lĩnh vực giao thông như: Vi phạm TTATGT, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, phá hoại kết cấu hạ tầng giao thông... Lực lượng Công an phối hợp với Sở Giao thông vận tải thường xuyên theo dõi, quản lý dữ liệu giám sát hành trình của các phương tiện vận tải; tổ chức kiểm tra tại 15 kho hàng, bến bãi và mở khai thác chế biến gỗ dăm, keo, đất, đá, cát; 07 bến xe; 16 điểm trung chuyển và đón trả khách; nhắc nhở 12 trường hợp.

- Chỉ đạo Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải thường xuyên phối hợp với Tiểu ban an ninh, trật tự - An toàn giao thông đường sắt tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp số 1610/QCPH(CA-GTVT-ĐS) ngày 22/11/2019 trong công tác bảo đảm an ninh, TTATGT trên địa bàn tỉnh;

Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Quảng Ngãi, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi cục đăng kiểm số 04 phối hợp thực hiện bảo đảm TTATGT trên các tuyến đường thủy; Công an tỉnh, Thanh tra Sở Giao thông vận tải phối hợp, tăng cường kiểm tra, kiểm soát tải trọng phương tiện đường bộ tại các mỏ khoáng sản, kho bãi, đầu mối xếp hàng hóa... nhằm bảo vệ kết cấu hạ tầng; kiểm tra xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn về TNGT, các vị trí có nguy cơ mất an toàn giao thông và bất cập về tổ chức giao thông; Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp thực hiện các mặt công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn tỉnh năm 2023...

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng chủ động xây dựng các phương án bảo đảm an toàn, thông suốt trên các tuyến đường vào dịp nghỉ Lễ, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng trên địa bàn tỉnh và bảo vệ tuyệt đối an toàn các đoàn Lãnh đạo của Đảng, Nhà nước đến thăm

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gắn với triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư, Nghị quyết số 149/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 35-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các kế hoạch, công văn chỉ đạo để triển khai thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh; trong đó, nổi bật là đã phát động phong trào thi đua “Cán bộ, đảng viên 3 gương mẫu, Nhân dân 3 tự giác, doanh nghiệp vận tải và lái xe 3 an toàn” bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh để huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và người dân cùng chung sức, tham gia công tác bảo đảm TTATGT, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Thường xuyên, quán triệt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương quyết liệt trong lãnh đạo, triển khai các nội dung, giải pháp bảo đảm TTATGT; kịp thời cụ thể, thể chế hóa bằng các chương trình, kế hoạch để thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT, gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bảo đảm TTATGT.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT được đẩy mạnh, nhận thức của người dân trên địa bàn tỉnh có những chuyển biến tích cực, nhất là thói quen, văn hóa “Đã uống rượu bia, không lái xe” đã được hình thành, lan tỏa trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày của cán bộ, đảng viên và người dân; ý thức, trách nhiệm của lực lượng chức năng được nâng cao, công tác xử lý vi phạm về giao thông “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”...

Hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông tiếp tục được tập trung đầu tư, nâng cấp, góp phần từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông và bảo đảm kết nối đồng bộ, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Việc tổ chức kết nối các phương thức vận tải giữa đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, đường biển bước đầu đã có những kết quả nhất định; qua đó, đã từng bước giảm áp lực cho vận tải đường bộ, nhất là vận tải hành khách.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc tập trung nguồn lực xây dựng và phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông, nâng cao năng lực vận tải, bảo đảm TTATGT chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra. Hệ thống vận tải hành khách, hàng hóa và phục vụ nhu cầu đi lại, làm việc... chủ yếu trên tuyến Quốc lộ 1 đã gây áp lực lớn lên hạ tầng giao thông trên tuyến; tuyến đường sắt còn nhiều vị trí đường ngang mất an toàn giao thông; các tuyến đường thủy chưa được phát triển ngang tầm với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Mặc dù đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT bằng nhiều nội dung, hình thức, phương tiện... song ý thức tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về TTATGT của một số tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh vận tải và người dân trên địa bàn vẫn còn hạn chế, tình trạng người điều khiển phương tiện sau khi đã uống rượu bia, vi phạm các quy định về TTATGT còn diễn biến phức tạp, là một trong những nguyên nhân gây TNGT.

- Công tác xử lý các hành vi xâm hại kết cấu hạ tầng, hành lang an toàn giao thông chưa được các ngành và địa phương xử lý triệt để.

- Tình hình TNGT còn diễn biến phức tạp, tăng cả 03 tiêu chí so với cùng kỳ năm 2022; địa phương có tăng cả 03 tiêu chí: Thành phố Quảng Ngãi, thị xã Đức Phổ, Tư Nghĩa, Mộ Đức; tăng số vụ, số người chết: Sơn Hà, Trà Bồng; tăng số vụ, số người bị thương: Bình Sơn; tăng số người bị thương: Sơn Tịnh.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân ưu điểm

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gắn với thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư, Nghị quyết số 149/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 35-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh; trong đó, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng cấp, từng ngành và của người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trên lĩnh vực bảo đảm TTATGT.

- Các lực lượng chức năng đã thực hiện tốt vai trò tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công; tập trung công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân, xem đây là nội dung cần thực hiện thường xuyên, liên tục và lâu dài để kéo giảm TNGT; công tác tuần tra, kiểm soát và

xử lý vi phạm hành chính về TTATGT được tăng cường, triển khai quyết liệt, nhất là việc xử lý các chuyên đề về quá tải, quá khổ, coi nói thành thùng, vi phạm về nồng độ cồn, ma túy, tốc độ...; qua đó, đã góp phần ổn định tình hình TTATGT trên địa bàn tỉnh.

3.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

- Cơ sở hạ tầng giao thông còn thiếu, chưa đồng bộ; tốc độ đô thị hóa nhanh trong khi cơ sở hạ tầng còn chưa đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, đi lại của người dân.

- Tỷ lệ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ gia tăng nhanh chóng, nhất là xe ô tô cá nhân, xe mô tô, xe gắn máy; hoạt động vận tải hành khách công cộng chưa đủ để đáp ứng nhu cầu.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Việc áp dụng khoa học kỹ thuật trong công tác bảo đảm TTATGT còn chậm; công tác quy hoạch, đầu tư, xây dựng hạ tầng giao thông chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

- Công tác tuyên truyền tuy đã được đổi mới so với trước đây; tuy nhiên, vẫn còn thụ động trong việc tiếp cận đến từng đối tượng tuyên truyền, chưa sáng tạo nhiều trong cách làm và phương pháp thực hiện dẫn đến hiệu quả tuyên truyền chưa cao, có những đối tượng được tuyên truyền thường xuyên nhưng cũng có những đối tượng chưa được tuyên truyền về công tác bảo đảm TTATGT *(nhất là đối tượng thanh niên trong độ tuổi lao động làm việc tại các nhà máy, cơ sở sản xuất... và lao động tự do)*.

- Công tác nắm, dự báo tình hình của các cơ quan chuyên trách, giúp việc chưa sát đúng, chưa chủ động kiến nghị, đề xuất các giải pháp đột phá, phù hợp với đặc điểm, tình hình TTATGT trên địa bàn tỉnh. Công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng còn chưa thường xuyên, liên tục và hiệu quả nên các hành vi vi phạm về TTATGT, xâm hại kết cấu hạ tầng giao thông còn chưa được phát hiện, xử lý kịp thời, triệt để.

- Nguyên nhân của tình hình TNGT tăng: (1) Ý thức của người tham gia giao thông, đặc biệt là ý thức nghề nghiệp của đội ngũ lái xe còn hạn chế. (2) Hạ tầng giao thông còn nhiều bất cập, chưa theo kịp sự phát triển của các phương tiện giao thông vận tải, trong khi các cấp, các ngành chưa giải quyết kịp thời các kiến nghị của Công an tỉnh. (3) Các biện pháp và công tác tuần tra, kiểm soát của lực lượng chức năng có lúc chưa bảo đảm khép kín tuyến, địa bàn; chưa sử dụng, phát huy tối đa, hiệu quả các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được trang cấp; chưa làm tốt công tác điều tra cơ bản để bố trí lực lượng tuần tra, kiểm soát tại các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT trên các tuyến đường. (4) Chưa khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả hệ thống xử phạt nguội, camera giao thông. (5) Chưa tham mưu để phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền địa phương, nhất là Ban An toàn giao thông cấp xã trong thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm TTATGT.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình

Trong thời gian đến, nền kinh tế trên đà phát triển mạnh, các khu công nghiệp, khu kinh tế sẽ đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, việc thi công tác tuyến đường trọng điểm và các tuyến cao tốc trên địa bàn tỉnh sẽ làm gia tăng người và phương tiện lưu thông trên các tuyến đường; trong khi đó, hạ tầng giao thông vẫn chưa đáp ứng kịp thời; ý thức, kỹ năng tham gia giao thông của một bộ phận không nhỏ người tham gia giao thông còn hạn chế; một số doanh nghiệp, chủ phương tiện hoạt động vận tải hàng hóa, hành khách còn chạy theo lợi nhuận, chưa chấp hành nghiêm túc các quy định về TTATGT... sẽ là những nguy cơ tiềm ẩn mất an toàn giao thông, ảnh hưởng lớn đến công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh.

2. Phương hướng, mục tiêu

2.1. Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và Nhân dân đối với công tác bảo đảm TTATGT; xác định công tác bảo đảm TTATGT là một nội dung của công tác bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và là nhiệm vụ của toàn xã hội, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là của các cơ quan quản lý nhà nước và của người tham gia giao thông.

2.2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại trong công tác bảo đảm TTATGT, chống ùn tắc giao thông; huy động các nguồn lực đầu tư, nâng cấp, đồng bộ hạ tầng giao thông phù hợp với quy mô, định hướng, phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

2.3. Triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm TTATGT, tiếp tục kéo giảm tai nạn giao thông, hạn chế ùn tắc giao thông; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác bảo đảm TTATGT, nhất là tại địa bàn cấp cơ sở; kiên trì xây dựng văn hóa chấp hành pháp luật, ứng xử văn minh khi tham gia giao thông.

3. Nhiệm vụ, giải pháp thời gian đến

3.1. Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư, Nghị quyết số 149/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 35-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW gắn với thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn tỉnh.

3.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền; chủ động đa dạng hóa nội dung, hình thức; chú trọng đối tượng tuyên truyền; tăng cường giảng dạy, truyền truyền trong các cơ sở giáo dục, cơ quan, doanh nghiệp; chú trọng việc phối hợp giữa lực lượng các cấp, các ngành trong công tác tuyên truyền pháp luật về TTATGT.

3.3. Chủ động nguồn lực đầu tư, xây dựng, phát triển hạ tầng giao thông; nâng cao năng lực quản lý, điều hành; ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác bảo đảm TTATGT, nhất là đầu tư hệ thống camera giám sát, bảo đảm an ninh, trật tự và xử lý vi phạm giao thông trên địa bàn tỉnh.

3.4. Tăng cường quản lý hoạt động vận tải; tổ chức giao thông hợp lý, khoa học, đồng bộ gắn với bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là hành lang an toàn giao thông. Chủ động khắc phục các điểm đen, điểm tiềm ẩn về TNGT và các bất hợp lý trong tổ chức giao thông trên địa bàn tỉnh.

3.5. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, chống ùn tắc giao thông; tăng cường xử lý các hành vi vi phạm về TTATGT, xâm lấn hành lang an toàn giao thông; thực hiện tốt công tác bảo đảm trật tự đô thị, quản lý lòng đường, hè phố; phối hợp với các lực lượng chức năng phòng, chống hiệu quả các loại tội phạm trên các tuyến giao thông, góp phần bảo đảm tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Ủy Ban An toàn giao thông Quốc gia;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- Các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, HC-QT, các phòng nghiên cứu, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN.463

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn